PHỤ LỤC I: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026,
NHU CẦU BỐ TRÍ KẾ HOẠCH VỐN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 VÀ NĂM 2027 CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG THÀNH PHỐ QUẢN LÝ
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2026 của UBND phường Đông Hải)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên chương trình, dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản dự án	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành theo quyết định phê duyệt/điều chỉnh dự án	Năm đầu tiên bố trí vốn thực hiện DA (không tính thời gian bố trí vốn chuẩn bị đầu tư)	Quyết toán dự án/Quyết định phê duyệt dự án/Dự toán chuẩn bị đầu tư						Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2026						Dự kiến lũy kế vốn giải ngân đến hết 31/01/2027						Kế hoạch vốn năm 2026						Nhu cầu kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 -2030			Nhu cầu kế hoạch vốn năm 2027						Ghi chú
								Số QĐ, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư						Tổng số	Trong đó					Tổng số	Trong đó					Tổng số	Trong đó					Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó					
									Tổng số	Ngân sách Trung ương			Ngân sách thành phố	Nguồn vốn khác		NSTW trong nước	ODA cấp phát	ODA vay lại	Ngân sách thành phố	Nguồn vốn khác		NSTW trong nước	ODA cấp phát	ODA vay lại	Ngân sách thành phố	Nguồn vốn khác		NSTW trong nước	ODA cấp phát	ODA vay lại	Ngân sách thành phố	Nguồn vốn khác		NSTW	Ngân sách thành phố		NSTW trong nước	ODA cấp phát	ODA vay lại	Ngân sách thành phố	Nguồn vốn khác	
										NSTW trong nước	ODA cấp phát	ODA vay lại																													
A	**Danh mục dự án chuyển tiếp kỳ giai đoạn trước**								**398,802**	**0**	**0**	**0**	**398,802**	**0**	**239,085**	**0**	**0**	**0**	**239,085**	**0**	**239,085**	**0**	**0**	**0**	**239,085**	**0**	**200,691**	**0**	**0**	**0**	**200,691**	**0**	**670,822**	**0**	**670,822**	**146,724**	**0**	**0**	**0**	**146,724**	**0**	
I	**Các dự án đầu tư công có quyết định đầu tư**								**398,802**	**0**	**0**	**0**	**398,802**	**0**	**239,085**	**0**	**0**	**0**	**239,085**	**0**	**239,085**	**0**	**0**	**0**	**239,085**	**0**	**200,691**	**0**	**0**	**0**	**200,691**	**0**	**670,822**	**0**	**670,822**	**146,724**	**0**	**0**	**0**	**146,724**	**0**	
1	Dự án đầu tư xây dựng Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Đông Hải 2 (giai đoạn 1 - khối Trung học cơ sở)	Phường Đông Hải	Kho bạc nhà nước khu vực III	8041000	073	2026-2027	2026	2077/QĐ-UBND ngày 07/10/2024 của UBND quận Hải An	299,781	0	0	0	299,781	0	174,000	0	0	0	174,000	0	174,000	0	0	0	174,000	0	174,000	0	0	0	174,000	0	620,195	0	620,195	125,781	0	0	0	125,781	0	Dự án đã được UBND thành phố đồng ý chủ trương cho phép đầu tư bổ sung khối Tiểu học; UBND phường Đông Hải đã lập Báo cáo GSĐGĐT trước khi điều chỉnh dự án gửi Sở Tài chính thẩm định, báo cáo UBND thành phố
-	Chi phí xây lắp và thiết bị								147,857				147,857		67,364				67,364		67,364				67,364		67,364				67,364											
-	Chi phí giải phóng mặt bằng								124,052				124,052		100,083				100,083		100,083				100,083		100,083				100,083											
-	Chi phí tư vấn, quản lý dự án và chi phí khác								24,626				24,626		6,553				6,553		6,553				6,553		6,553				6,553											
+	Chi phí chuẩn bị đầu tư								3,274				3,274																													
Trong đó	*Phần giao cho các Sở thực hiện*								*29*				*29*																													
	Phần giao các ban quản lý dự án, các quận, huyện và chủ đầu tư khác								*3,245*				*3,245*																													
-	Chi phí dự phòng								14,166				14,166																													
2	Dự án Xây dựng Trường THCS Nam Hải (giai đoạn 2)	phường Đông Hải	Kho bạc nhà nước khu vực III	7993551	073	2022-2027	2025	864/QĐ-UBND ngày 18/4/23 của UBND quận Hải An	29,936				29,936		6,000	0	0	0	6,000	0	6,000	0	0	0	6,000	0	1,000	0	0	0	1,000	0	24,936	0	24,936	20,943	0	0		20,943	0	
-	Chi phí xây lắp và thiết bị								17,084				17,084																													
-	Chi phí giải phóng mặt bằng								8,000				8,000																													
-	Chi phí tư vấn, quản lý dự án và chi phí khác								2,899				2,899																													
+	Chi phí chuẩn bị đầu tư								317				317																													
Trong đó	*Phần giao cho các Sở thực hiện*								*0*				0																													
	Phần giao các ban quản lý dự án, các quận, huyện và chủ đầu tư khác								*317*				317																													
-	Chi phí dự phòng								1,953				1,953																													
3	Xây dựng trường Mầm non Đông Hải 1, quận Hải An	phường Đông Hải	Kho bạc nhà nước khu vực III	7721907	071	2019-2026	2025	795/QĐ-UBND ngày 11/4/23 của UBND quận Hải An	69,085				69,085		59,085	0	0	0	59,085	0	59,085	0	0	0	59,085	0	25,691	0	0	0	25,691	0	25,691	0	25,691	0	0	0		0	0	
-	Chi phí xây lắp và thiết bị								39,509				39,509																													
-	Chi phí giải phóng mặt bằng								20,750				20,750																													
-	Chi phí tư vấn, quản lý dự án và chi phí khác								5,487				5,487																													
+	Chi phí chuẩn bị đầu tư								1,280				1,280																													
Trong đó	*Phần giao cho các Sở thực hiện*								*0*				*0*																													
	Phần giao các ban quản lý dự án, các quận, huyện và chủ đầu tư khác								*1,280*				*1,280*																													
-	Chi phí dự phòng								3,338				3,338																													
B	**Danh mục dự án dự kiến đầu tư mới trong giai đoạn 2026 - 2030**																																									
I	**Các dự án đầu tư công có quyết định đầu tư**																																								

| | | |